

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA LÂM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số 167/2024/HSST

Ngày 11/9/2024.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM. THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cồ Khắc Đàm

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Đình Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Cao Đức Lộc, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử theo thủ tục rút gọn, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 166/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa ra xét xử số 166/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Ngọc H, sinh năm 2000 tại Thanh Hóa; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Đường K, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Trần Ngọc N; Họ tên mẹ: Trần Thị O; Bị cáo có vợ là Y Đ, sin năm 2004, có 01 con sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 19/6/2024 đến ngày 28/6/2024 hủy bỏ tạm giữ. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

* **Người bị hại:** Anh Lương Đức A, sinh năm: 1994,
Nơi cư trú: Xóm A, xã H, huyện Đ, thành phố Hà Nội.
(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 15 phút ngày 18/6/2024, Công an xã K phối hợp với bộ phận An ninh Khu đô thị V, huyện G, Hà Nội tuần tra tại khu vực trước căn hộ Hải Âu Khu đô thị V, xã K, huyện G, kiểm tra phát hiện Trần Ngọc H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA, màu trắng BKS: 90F5-8760 đỗ xe phía bên ngoài căn hộ Hải Âu và đi bộ vào phía trong căn hộ, xác định có biểu hiện nghi vấn trộm cắp tài sản. Tổ tuần tra kiểm tra căn hộ, phát hiện H đang xách 01 bao tải màu trắng chứa 01 máy bắn vít nhãn hiệu FIXTEC, màu xanh - đen, đã qua sử dụng; 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu MAKITA, màu xanh - đen, đã qua sử dụng; 01 máy cắt sắt nhãn hiệu MAKITA, màu xanh - đen, đã qua sử dụng; 01 máy bắn ốc nhãn hiệu CROW, màu xám, đã qua sử dụng; 01 máy đục bê tông nhãn hiệu HUSHI, màu xám, đã qua sử dụng. Tại chỗ, H khai nhận dùng lưới cửa sắt mang theo cửa khóa 01 thùng kim loại màu xám ở phòng khách của căn hộ này để trộm cắp những tài sản trên. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H, thu giữ tang vật, đưa H về trụ sở để làm rõ.

Vật chứng thu giữ của H gồm: 01 bao tải màu trắng bên trong có 01 máy bắn vít nhãn hiệu FIXTEC, màu xanh - đen, đã qua sử dụng; 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu MAKITA, màu xanh - đen, đã qua sử dụng; 01 máy cắt sắt nhãn hiệu MAKITA, màu xanh - đen, đã qua sử dụng; 01 máy bắn ốc nhãn hiệu CROW, màu xám, đã qua sử dụng; 01 máy đục bê tông nhãn hiệu HUSHI, màu xám, đã qua sử dụng. 01 lưới cửa sắt, màu xám, kích thước (2x30)cm; 01 xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA, màu trắng, BKS: 90F5-8760, số khung 071674; số máy 00071674; 01 ổ khóa nhãn hiệu Việt Tiệp màu đen-trắng, đã bị cửa đứt phần móc khóa.

Tại Kết luận định giá tài sản số 117 ngày 27/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Gia Lâm kết luận các tài sản của anh Lương Đức A gồm: 01 máy bắn vít nhãn hiệu FIXTEC, màu xanh - đen tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 300.000 đồng; 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu MAKITA, màu xanh - đen tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 1.600.000 đồng; 01 máy cắt sắt nhãn hiệu MAKITA, màu xanh - đen tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 700.000 đồng; 01 máy bắn ốc nhãn hiệu CROW, màu xám tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 1.000.000 đồng; 01 máy đục bê tông nhãn hiệu HUSHI, màu xám tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 700.000 đồng; 01 ổ khóa nhãn hiệu Việt Tiệp màu đen-trắng, đã bị cửa đứt phần móc khóa tại thời điểm bị chiếm đoạt

trị giá 0 đồng. Tổng trị giá tài sản Trần Ngọc H đã chiếm đoạt là 4.300.000 đồng.

Tại cơ quan công an, bị cáo Trần Ngọc H khai nhận: Khoảng 19h00 ngày 18/6/2024, H điều khiển xe máy nhãn hiệu LISOHAKA, màu trắng BKS: 90F5-8760 di chuyển trong Khu đô thị V, xã K, huyện G, Hà Nội với mục đích xem có ai sơ hở sẽ trộm cắp tài sản. Khi đi đến trước cửa căn hộ Hải Âu đang thi công và không có người trông giữ, H đỗ xe máy tại vỉa hè trước cửa nhà sau đó đi bộ vào trong. Tại tầng 1 căn hộ, H thấy 01 thùng kim loại hình chữ nhật có khóa bên ngoài. H sử dụng lưỡi cưa sắt mang theo người từ trước để cưa đứt móc khóa. Sau khi mở được thùng kim loại, H thấy bên trong có 01 máy bắn vít nhãn hiệu FIXTEC, màu xanh - đen, đã qua sử dụng; 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu MAKITA, màu xanh - đen, đã qua sử dụng; 01 máy cắt sắt nhãn hiệu MAKITA, màu xanh - đen, đã qua sử dụng; 01 máy bắn ốc nhãn hiệu CROW, màu xám, đã qua sử dụng; 01 máy đục bê tông nhãn hiệu HUSHI, màu xám, đã qua sử dụng nên cho vào 01 bao tải màu trắng gần đó. Khi H chuẩn bị mang bao tải chứa tài sản lấy trộm được ra ngoài mang đi bán lấy tiền tiêu sài cá nhân thì bị Cơ quan Công an kiểm tra bắt giữ. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với 01 bao tải màu trắng bên trong có 01 máy bắn vít nhãn hiệu FIXTEC, màu xanh - đen, đã qua sử dụng; 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu MAKITA, màu xanh - đen, đã qua sử dụng; 01 máy cắt sắt nhãn hiệu MAKITA, màu xanh - đen, đã qua sử dụng; 01 máy bắn ốc nhãn hiệu CROW, màu xám, đã qua sử dụng; 01 máy đục bê tông nhãn hiệu HUSHI, màu xám, đã qua sử dụng, 01 ổ khóa nhãn hiệu Việt Tiệp màu đen-trắng, đã bị cưa đứt phần móc khóa là tài sản của anh Lương Đức A, sinh năm 1994, trú tại Xóm A, xã H, huyện Đ, Hà Nội. Ngày 28/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gia Lâm đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả những tài sản trên cho anh Đức A là đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 lưỡi cưa sắt, màu xám, kích thước (2x30)cm là tài sản của Trần Ngọc H liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gia Lâm đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA màu trắng BKS: 90F5-8760, số khung 071674; số máy 00071674 thu giữ của H, H khai mua lại từ một người

không quen biết. Qua điều tra xác định chiếc xe trên không trong hệ thống tang vật, số khung, số máy nguyên thủy, chủ xe là ông Vũ Văn T, sinh năm: 1963, HKTT: xóm B, xã V, huyện K, Hà Nam, ông T khai đã bán xe cho người khác từ lâu, hiện ông T không nhớ về nhân thân người mua xe, không có đề nghị gì về chiếc xe trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gia Lâm đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự, anh Lương Đức A đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có đề nghị gì về dân sự. Đối với 01 ổ khóa nhãn hiệu Việt Tiệp màu đen-trắng, đã bị cưa đứt phần móc khóa do không còn giá trị nên anh Đức A không có đề nghị gì.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 165/QĐ-VKSGL ngày 30 tháng 8 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố bị cáo Trần Ngọc H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Ngọc H khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận đã có hành vi *Trộm cắp tài sản* như Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát truy tố tại phiên tòa hôm nay và xác nhận hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ và hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo với nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Trần Ngọc H phạm tội *Trộm cắp tài sản*, xử phạt Trần Ngọc H từ 08 tháng tù đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 16 đến 24 tháng, kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự nên đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cho tịch thu, sung công 01 xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA màu trắng BKS: 90F5-8760, số khung 071674; số máy 00071674 thu giữ của H vì xác định liên quan đến hành vi phạm tội.

Cho tịch thu tiêu hủy 01 lưới cửa sắt, màu xám, kích thước (2x30)cm vì xác định không còn giá trị sử dụng.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, khi nói lời sau cùng bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lâm, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Ngọc H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ xác định: Khoảng 19h00 ngày 18/6/2024, H điều khiển xe máy nhãn hiệu LISOHAKA, màu trắng BKS: 90F5-8760 di chuyển trong Khu đô thị V, xã K, huyện G, Hà Nội với mục đích xem có ai sơ hở sẽ trộm cắp tài sản. Khi đi đến trước cửa căn hộ Hải Âu đang thi công và không có người trông giữ, Trần Ngọc H đã sử dụng lưới cửa sắt mang theo người từ trước để cửa đứt móc khóa thùng kim loại và đã chiếm đoạt 01 máy bắn vít nhãn hiệu FIXTEC, màu xanh - đen; 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu MAKITA, màu xanh - đen; 01 máy cắt sắt nhãn hiệu MAKITA, màu xanh - đen; 01 máy bắn ốc nhãn hiệu CROW, màu xám; 01 máy đục bê tông nhãn hiệu HUSHI, màu xám của anh Lương Đức A, sinh năm 1994, trú tại Xóm B, xã H, huyện Đ, Hà Nội. Tổng giá trị tài sản là 4.300.000 đồng. Vì vậy, hành vi của bị cáo Trần Ngọc H đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;....

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Ngoài ra hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, do vậy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đồng thời, bị cáo có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Trần Ngọc H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xét thấy không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và cho bị cáo có cơ hội sớm hòa nhập cộng đồng, làm ăn lương thiện.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 19/6/2024 đến ngày 28/6/2024 hủy bỏ tạm giữ. Theo quy định tại khoản 1 Điều 36 Bộ luật hình sự “Nếu người bị kết án đã bị tạm giữ, tạm giam thì thời gian tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, cứ 01 ngày tạm giữ, tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Vì vậy, thời gian bị cáo bị tạm giữ được trừ vào thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định

nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận được tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự nên không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA màu trắng BKS: 90F5-8760, số khung 071674; số máy 00071674 thu giữ của H, xác định liên quan đến hành vi phạm tội nên HĐXX căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cho tịch thu, sung công.

Đối với 01 (Một) lưỡi cưa sắt, màu xám, kích thước (2x30)cm, xác định không còn giá trị sử dụng nên HĐXX căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cho tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 mục I Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7] Bị cáo, Người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 mục I Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[1]. Xử phạt bị cáo Trần Ngọc H **09** (Chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Được trừ thời gian tạm giữ 09 ngày tương đương với 27 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành **08** (Tám) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ. Thời điểm chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Trần Ngọc H cho Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình người kết án có trách nhiệm phối hợp với UBND phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa trong việc giám sát, giáo dục người đó.

[2]. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Cho tịch thu, sung công 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA màu trắng đã cũ, số khung: VLK1P50FMH*071674*; số máy: VLKWCHO13LK*00071674* có BKS: 90F5-8760.

- Cho tịch thu tiêu hủy 01(Một) lưới cửa sắt, màu xám, kích thước (2x30)cm đã qua sử dụng.

(Biên bản giao nhận vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, thành phố Hà Nội ngày 10 tháng 9 năm 2024).

[5]. Về án phí: Bị cáo Trần Ngọc H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện G;
- Công an huyện G;
- Ủy ban nhân dân phường Q, TP S, tỉnh Thanh Hóa;
- Thi hành án dân sự H. Gia Lâm;
- Sở tư pháp Hà Nội;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS; THS.

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cồ Khắc Đàm